Ký bởi: CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
Email: cttdt.vpubnd@bacninh.gov.vn
Ngày ký: 26-02-2025 08:34:15 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 11 /2025/QĐ-UBND	*Bắc Ninh, ngày 25 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ điểm b, khoản 4 Điều 8 Luật đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 207/TTr-SGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Công an tỉnh; Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các Bộ: Công an, Tư Pháp, Giao thông vận tải (b/c);
- TTTU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, CN.XDCB.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Tân Phượng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
VỀ QUẢN LÝ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XÃ, ĐƯỜNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Quyết định số 11 /2025/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh).

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn, cơ sở dữ liệu đường bộ đối với đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

CHƯƠNG II
PHÂN CẤP, PHÂN LOẠI VÀ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN, SỐ HIỆU ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XÃ, ĐƯỜNG THÔN

Điều 2. Phân cấp quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

1. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố *(sau đây viết tắt là UBND cấp huyện)* chịu trách nhiệm quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị (Trừ các tuyến đường trục chính đô thị do UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải quản lý), đường huyện và các cầu trên đường xã, đường thôn có quy mô gồm: Cầu treo có khẩu độ từ 70m trở lên, cầu dàn thép, cầu dầm có khẩu độ nhịp từ 50 m trở lên trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý; cơ sở dữ liệu đường bộ đối với đường đô thị, đường huyện.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn *(sau đây viết tắt là UBND cấp xã)* chịu trách nhiệm quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cơ sở dữ liệu đường bộ đối với các tuyến đường xã, đường thôn

trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý *(trừ các công trình cầu do UBND cấp huyện quản lý tại khoản 1 Điều này).*

Điều 3. Điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều chỉnh, phân loại đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn:

1. Việc điều chỉnh, phân loại giữa các loại đường bộ được thực hiện khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ, phương án phát triển mạng lưới giao thông trong quy hoạch của địa phương và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đảm bảo quy định tại khoản 1, điều 8, Luật Đường bộ số 35/2024/QH15.

2. Thẩm quyền quyết định điều chỉnh, phân loại đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn:

a) Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định điều chỉnh, phân loại đối với đường đô thị, đường huyện, đường xã trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định phân loại đối với đường thôn trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện điều chỉnh, phân loại:

a) Cơ quan quản lý tuyến, đoạn tuyến đường bộ có văn bản đề xuất gửi cơ quan quản lý đường bộ quyết định việc điều chỉnh phân loại; trong đó nêu rõ lý do đề nghị, hiện trạng tuyến đường, sự phù hợp với Quy hoạch mạng lưới đường bộ và ý kiến đề xuất;

b) Hồ sơ đề nghị gồm: Hồ sơ tình trạng đường được đề nghị điều chỉnh, phân loại: Hướng tuyến, điểm đầu, điểm cuối, chiều dài, cấp đường, bề rộng nền mặt đường, loại kết cấu mặt đường và các công trình chính trên tuyến: số lượng 01 bản chính và các tài liệu, văn bản khác có liên quan.

c) Trường hợp văn bản đề xuất và các tài liệu chưa đủ hồ sơ, chưa đúng quy định hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh, phân loại nhận thấy chưa đủ điều kiện xem xét hoặc chưa thực hiện theo quy định về thẩm quyền điều chỉnh, phân loại, trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ ngày nhận văn bản đề xuất, cơ quan có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh, phân loại có văn bản yêu cầu Cơ quan quản lý tuyến, đoạn tuyến đường bộ bổ sung, hoàn thiện theo quy định.

d) Cơ quan có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh, phân loại có quyết định điều chỉnh, phân loại trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất.

4. Việc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 4. Đặt tên, đổi tên, số hiệu đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

Việc đặt tên, đổi tên, số hiệu đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 và Nghị định của Chính phủ.

Chương III

QUẢN LÝ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG, BẢO TRÌ VÀ BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XÃ, ĐƯỜNG THÔN

Điều 5. Phần đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ

Phần đất để bảo vệ, bảo trì đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn được xác định theo quy định tại Điều 14 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 và Nghị định của Chính phủ.

Điều 6. Hành lang an toàn đường bộ

Hành lang an toàn đường bộ được xác định theo quy định tại Điều 15 Luật Đường bộ 35/2024/QH15 và Nghị định của Chính phủ.

Điều 7. Trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

Trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 và Nghị định của Chính phủ, cụ thể:

1. Uỷ ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng hệ thống đường đô thị (Trừ các tuyến đường trục chính đô thị do UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải quản lý), đường huyện;

2. Uỷ ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng hệ thống đường xã, đường thôn.

Điều 8. Tổ chức giao thông trên đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Đường bộ 35/2024/QH15 và Nghị định của Chính phủ, trong đó:

1. Uỷ ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức giao thông trên hệ thống đường đô thị, đường huyện;

2. Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức giao thông trên hệ thống đường xã, đường thôn hoặc giao cộng đồng dân cư trên địa bàn thực hiện và quy định các nội dung khác phù hợp với điều kiện địa phương.

Điều 9. Bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

Thực hiện theo quy định tại Điều 21 Luật Đường bộ 35/2024/QH15 và Nghị định của Chính phủ, trong đó:

1. Uỷ ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức bảo vệ kết cấu hạ tầng hệ thống đường đô thị, đường huyện;

2. Uỷ ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức bảo vệ kết cấu hạ tầng hệ thống đường xã, đường thôn.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Sở Giao thông vận tải

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện Quy định này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung *(nếu có)*.

Điều 11. Uỷ ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này. Chỉ đạo UBND cấp xã và cơ quan chuyên môn trực thuộc thường xuyên thực hiện công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định của pháp luật về phạm vi đất dành cho bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường.

3. Định kỳ vào 15/12 hàng năm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Giao thông vận tải)* về tình hình quản lý, khai thác, bảo trì, bảo vệ công trình kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý.

Điều 12. Uỷ ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy định này.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định của pháp luật về phạm vi đất dành cho bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường

3. Định kỳ ngày 15/12 hàng năm, tổng hợp báo cáo UBND cấp huyện tình hình quản lý, khai thác, bảo trì, bảo vệ công trình kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý; lập danh sách các tuyến đường, công trình kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý bị hư hỏng, xuống cấp, không đủ điều kiện khai thác an toàn để xử lý hoặc báo cáo, kiến nghị UBND cấp huyện xử lý.

Điều 13. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Uỷ ban nhân dân cấp xã, Chủ sở hữu hoặc tổ chức, cá nhân

quản lý, sử dụng công trình đường bộ; đơn vị được giao quản lý công trình đường bộ thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phán ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi Quy định cho phù hợp./.